

**BÁO CÁO**  
**TỔNG HỢP Ý KIẾN THAM GIA GÓP Ý, GIẢI TRÌNH TIẾP THU CỦA CÁC ĐƠN VỊ, ĐỊA PHƯƠNG, Ý KIẾN THẨM ĐỊNH**  
**CỦA SỞ TƯ PHÁP VÀ Ý KIẾN THÀNH VIÊN UBND TỈNH VỀ HỒ SƠ DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT QUY ĐỊNH MỨC**  
**CHI XÂY DỰNG TIÊU CHUẨN QUỐC GIA VÀ QUY CHUẨN KỸ THUẬT TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KON TUM**

(kèm theo Công văn số            /STC-QLNS ngày    tháng    năm 2020 của Sở Tài chính)

STT	Tên đơn vị	Nội dung góp ý	
I	<b>Các đơn vị góp ý kiến theo đề nghị của Sở Tài chính tại Văn bản số 2118/STC-QLNS ngày 15 tháng 06 năm 2020:</b>		<b>Nội dung Sở Tài chính tiếp thu giải trình</b>
1	Sở Tư pháp (Văn bản số 590/STP-XDKTr&TDTHPL ngày 17/06/2020)	1. Sở Tư pháp nhận thấy trong dự thảo dự kiến nhiều nội dung chi không do cơ quan địa phương thực hiện. Vì vậy, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo quan tâm, đối chiếu với Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật để không tham mưu quy định mức chi đối với các nội dung mà địa phương không thực hiện trong việc xây dựng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và chỉnh lý các nội dung khác có liên quan ( <i>tên gọi dự thảo Nghị quyết, phạm vi điều chỉnh...</i> ).	1. Sở Tài chính giải trình như sau:  Việc trình HĐND tỉnh ban hành mức chi xây dựng tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật là phù hợp với phân cấp của Bộ Tài chính quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BTC; đồng thời bao quát, áp dụng khi có phát sinh nhiệm vụ được cấp thẩm quyền giao cho địa phương thực hiện (ví dụ: có thể trong thời gian tới địa phương đề nghị Trung ương cho phép hoặc ủy quyền xây dựng dựng tiêu chuẩn quốc gia về sâm Ngọc Linh (ươm tạo cây giống, trồng, chăm sóc, ...). Vì vậy, Sở Tài chính đề nghị giữ nguyên như dự thảo.
2	Văn phòng HĐND tỉnh (Văn bản số 42/VP-TH ngày 17/06/2020)	<b><u>Ý kiến tham gia:</u></b> - Thống nhất.	
3	Sở Giao thông Vận tải (Văn bản 907/SGTVT-QLCLCTGT ngày 17/06/2020)	<b><u>Ý kiến tham gia:</u></b> - Thống nhất.	
4	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Văn bản số 694/SVHTTDL-KHTC ngày 18/06/2020)	<b><u>Ý kiến tham gia:</u></b> - Thống nhất.	

STT	Tên đơn vị	Nội dung góp ý	
5	Sở Thông tin và Truyền thông (Văn bản số 973/STTTT-KHTC ngày 16/06/2020)	<b><u>Ý kiến tham gia:</u></b> - Thống nhất.	
6	Sở Nội vụ (Văn bản số 1165/SNV-TTr ngày 17/06/2020)	<b><u>Ý kiến tham gia:</u></b> - Thống nhất.	
7	Sở Khoa học và Công nghệ (Văn bản số 480/SKHCN-VP ngày 18/06/2020)	<b><u>Ý kiến tham gia:</u></b> - Thống nhất.	
8	Sở Xây dựng (Văn bản số 916/SXD-QLXD ngày 18/06/2020)	<b><u>Ý kiến tham gia:</u></b> - Thống nhất.	
8	Ban Dân tộc (Văn bản số 424/BDT-VP ngày 16/06/2020)	<b><u>Ý kiến tham gia:</u></b> - Thống nhất.	
10	Sở Kế hoạch và Đầu tư (Văn bản số 1391/SKHĐT-TH ngày 19/06/2020)	<b><u>Ý kiến tham gia:</u></b> - Thống nhất.	
11	UBND các huyện Đăk Hà (Văn bản số 1284/UBND-TH ngày 17/06/2020); huyện Ia H'Drai (Văn bản số 850/UBND-TH ngày 24/6/2020)	<b><u>Ý kiến tham gia:</u></b> - Thống nhất.	
12	Các đơn vị còn lại (UBND huyện Ngọc Hồi, Đăk Tô, Tu Mơ Rông, Đăk Glei, Sa Thầy, Kon Plong, Kon rẫy, thành phố Kon Tum; các Sở: Y tế, Lao động Thương binh & Xã hội, Giáo dục và Đào tạo, Ngoại vụ, Tài nguyên và Môi trường; Thanh tra tỉnh; Ban Quản lý Khu kinh tế; Trường Cao đẳng Cộng đồng; Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh).	Đã gửi văn bản lấy ý kiến nhưng không gửi ý kiến tham gia, xem như thống nhất.	
<b>II</b>	<b>Ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 192/BC-STP ngày 24/6/2020 về việc thẩm định dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.</b>		<b>Nội dung Sở Tài chính tiếp thu giải trình</b>
1	Theo quy định tại Điều 26 Luật tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật thì hệ thống <b>quy chuẩn kỹ thuật</b> và ký hiệu quy chuẩn kỹ thuật của Việt Nam bao gồm: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia ( <i>ký hiệu là QCVN</i> ); Quy chuẩn kỹ thuật địa phương ( <i>ký hiệu là QCDP</i> ). Bên cạnh đó, theo quy định tại Điều 27 Luật tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật, địa phương không xây dựng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia. Vì		1. Như ý kiến của Sở Tư pháp đã nêu, thì tại Điều 26 Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật quy định: " <i>Hệ thống quy chuẩn kỹ thuật và ký hiệu quy chuẩn kỹ thuật của Việt</i>

STT	Tên đơn vị	Nội dung góp ý
	<p>vậy, để đảm bảo phù hợp với quy định của Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật; phù hợp với các nhiệm vụ do địa phương thực hiện trong xây dựng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật<sup>1</sup>, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, chỉnh lý phạm vi điều chỉnh của dự thảo (được thể hiện qua tên gọi và khoản 1 Điều 1 dự thảo Nghị quyết).</p> <p>Theo quan điểm của Sở Tư pháp, tên gọi (trích yếu) dự thảo Nghị quyết cần được chỉnh lý như sau<sup>(2)</sup>: “Quy định mức chi xây dựng dự thảo tiêu chuẩn quốc gia và quy chuẩn kỹ thuật địa phương trên địa bàn tỉnh Kon Tum”; khoản 1 Điều 1 dự thảo Nghị quyết chỉnh lý theo hướng sau: “Nghị quyết này quy định mức chi xây dựng dự thảo tiêu chuẩn quốc gia (viết tắt là TCVN) và quy chuẩn kỹ thuật địa phương (viết tắt là QCĐP) áp dụng trên địa bàn tỉnh Kon Tum”.</p>	<p>Nam bao gồm: 1. Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, ký hiệu là QCVN; 2. Quy chuẩn kỹ thuật địa phương, ký hiệu là QCĐP;” Do đó, dự thảo Nghị quyết biên tập Quy chuẩn kỹ thuật (QCKT), trong đó đã bao gồm Quy chuẩn kỹ thuật địa phương (QCĐP) là phù hợp và đúng theo quy định Thông tư của Bộ Tài chính.</p> <p>Vì vậy, Sở Tài chính đề nghị giữ nguyên như dự thảo.</p>
2	<p>Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo xem xét, bổ sung căn cứ pháp lý ban hành là: “Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01/8/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật”; “Nghị định số 78/2018/NĐ-CP ngày 16/5/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01/8/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật”</p> <p>Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019”.</p>	2. Sở Tài chính tiếp thu và điều chỉnh.
3	<p>Sở Tư pháp nhận thấy trong dự thảo dự kiến nhiều nội dung chi không do cơ quan địa phương thực hiện trong việc xây dựng tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật. Vì vậy, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo quan tâm, đối chiếu với Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật để loại bỏ những nội dung chi nhưng không do địa phương không thực hiện trong việc xây dựng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật (Ví dụ: Chi lấy ý kiến nhận xét của thành viên Ban kỹ thuật TCVN; chi tổ chức các cuộc họp của Ban kỹ thuật TCVN; chi nhận xét, đánh giá phản biện của Hội đồng thẩm định đối với TCVN; chi họp Hội đồng thẩm định TCVN...).</p>	3. Như đã giải trình tại mục 1, phần II nêu trên; mặt khác Tại khoản 2 Điều 5 Thông tư số 27/2020/TT-BTC (Đã được đính chính theo Quyết định 815/QĐ-BTC ngày 3/6/2020 của Bộ Tài chính) quy định: “Căn cứ mức chi quy định tại Khoản 1 Điều này và khả năng ngân sách, mức độ đặc biệt phức tạp hoặc mang tính liên ngành của các TCVN, QCKT; các Bộ, cơ quan Trung

<sup>1</sup> Theo Báo cáo giải trình của cơ quan chủ trì soạn thảo, việc trình HĐND tỉnh ban hành mức chi xây dựng tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật là phù hợp với phân cấp của Bộ Tài chính quy định tại Thông tư 27/2020/TT-BTC; đồng thời, bao quát áp dụng khi có phát sinh nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao cho địa phương thực hiện (ví dụ: thời gian tới địa phương đề nghị Trung ương cho phép hoặc ủy quyền xây dựng tiêu chuẩn quốc gia về sâm Ngọc Linh). Quan điểm trên là phù hợp. Tuy nhiên, Thông tư 27/2020/TT-BTC quy định chung đối với các cơ quan Trung ương và địa phương trong việc xây dựng TCVN và QCKT và nguyên tắc quản lý, sử dụng kinh phí xây dựng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật phải thực hiện đúng quy định tại khoản 1 Điều 3 Thông tư 27/2020/TT-BTC (**Lưu ý: Quy chuẩn kỹ thuật bao gồm Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và Quy chuẩn kỹ thuật địa phương. Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia chỉ do cơ quan Trung ương xây dựng, địa phương không xây dựng Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia**). Tương tự, dự thảo Tiêu chuẩn Việt Nam có thể do địa phương xây dựng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật, nhưng địa phương không thực hiện một số nhiệm vụ trong xây dựng Tiêu chuẩn Việt Nam như: thẩm định; địa phương không thành lập Ban kỹ thuật tiêu chuẩn quốc gia...

<sup>2</sup> Nội dung được Sở Tư pháp biên tập trong Báo cáo này có tính chất tham khảo đối với cơ quan chủ trì soạn thảo.

STT	Tên đơn vị	Nội dung góp ý
		<p>ương, Hội đồng nhân dân tỉnh trên cơ sở đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định mức chi cụ thể cho phù hợp theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, nhưng không được vượt quá mức chi tối đa quy định tại Thông tư này”. Việc trình HĐND tỉnh ban hành mức chi xây dựng tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật là phù hợp với phân cấp của Bộ Tài chính quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BTC; đồng thời bao quát, áp dụng khi có phát sinh các nội dung chi được cấp thẩm quyền giao cho địa phương thực hiện</p> <p>Do đó, Sở Tài chính đề nghị giữ nguyên như dự thảo.</p>
4	<p>Sở Tư pháp nhận thấy, mức chi trong xây dựng dự thảo tiêu chuẩn quốc gia và quy chuẩn kỹ thuật địa phương không cao hơn mức tối đa được quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BTC. Tuy nhiên, mức chi cụ thể, đề nghị Sở Tài chính phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ căn cứ khả năng ngân sách của địa phương, thực tiễn trong công tác xây dựng dự thảo tiêu chuẩn quốc gia; quy chuẩn kỹ thuật địa phương để dự kiến trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định (<i>Sở Tư pháp không thẩm định mức chi cụ thể</i>). Bên cạnh đó, do tính chất, phạm vi ảnh hưởng của Tiêu chuẩn quốc gia (TCVN) và Quy chuẩn kỹ thuật địa phương (QCĐP) là rất khác nhau nên Sở Tài chính có thể nghiên cứu, tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh quy định mức chi khác nhau cho các nội dung trong xây dựng dự thảo Tiêu chuẩn quốc gia (TCVN) và Quy chuẩn kỹ thuật địa phương (QCĐP)</p>	<p>4. Như đã giải trình tại mục 1, phần II nêu trên: theo quy định tại Điều 26 Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật quy định: “<i>Hệ thống quy chuẩn kỹ thuật và ký hiệu quy chuẩn kỹ thuật của Việt Nam bao gồm: 1. Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, ký hiệu là QCVN; 2. Quy chuẩn kỹ thuật địa phương, ký hiệu là QCĐP;</i>” Do đó, dự thảo Nghị quyết biên tập Quy chuẩn kỹ thuật (QCKT), trong đó đã bao gồm Quy chuẩn kỹ thuật địa phương (QCĐP) là phù hợp và đúng theo quy định Thông tư của Bộ Tài chính. Mặt khác, theo ý kiến tham gia của Sở Khoa học và Công nghệ cũng thống nhất như dự thảo Nghị quyết, do vậy việc xây dựng mức chi như dự thảo theo quy định của Bộ Tài chính là phù hợp.</p>

STT	Tên đơn vị	Nội dung góp ý
5	Do dự thảo Nghị quyết sử dụng nhiều quy định viện dẫn tới văn bản quy phạm pháp luật khác, vì vậy, cơ quan chủ trì soạn thảo nên tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh có quy định để xử lý đối với trường hợp các văn bản được viện dẫn được sửa đổi, bổ sung, thay thế.	5. Sở Tài chính tiếp thu và điều chỉnh.
6	Tại khoản 8, khoản 9, khoản 14 Điều 2 dự thảo Nghị quyết đề nghị sử dụng chữ cái tiếng Việt (a, b...) để đánh thứ tự các khoản trong điểm ( <i>thay cho các gạch đầu dòng</i> ). Kết thúc các khoản đề nghị sử dụng dấu chấm (.) thay cho dấu chấm phẩy (;). Bên cạnh đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo lưu ý sửa lỗi chính tả.	6. Sở Tài chính tiếp thu và điều chỉnh
<b>III</b>	<b>Góp ý của các thành viên UBND tỉnh theo đề nghị của Sở Tài chính tại Văn bản số 2294/STC-QLNS ngày 25 tháng 06 năm 2020:</b>	<b>Nội dung Sở Tài chính tiếp thu giải trình</b>
1	Đ/c Giám Đốc Sở Tư pháp	<p><b><u>Ý kiến tham gia:</u></b>          Đề nghị Sở Tài chính căn ý kiến thẩm định tại Báo cáo số 192/BC-STP để chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo. Sau khi dự thảo được chỉnh lý theo Báo cáo số 192/BC-STP, tôi nhất trí thông qua việc trình HĐND tỉnh dự thảo Nghị Quyết.</p> <p>Sở Tài chính đã tiếp thu, giải trình các ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại mục II nêu trên.</p>
2	Đ/c Chánh Văn phòng UBND tỉnh	<p><b><u>Ý kiến tham gia:</u></b></p> <p>2.1. <b>Dự thảo Nghị quyết:</b> Về phần căn cứ của dự thảo Nghị quyết (<i>căn cứ thứ 8</i>) đề nghị bỏ cụm từ <b>“khoản 2 Điều 5”</b> dự thảo Nghị quyết được ban hành dựa trên Thông tư 27/2020/TT-BTC;</p> <p>- Đề nghị bỏ cụm từ <b>“thi hành”</b> tại khoản 3 Điều 4 của dự thảo Nghị quyết.</p> <p>- Đánh số trang, thể thức theo đúng quy định</p> <p>2.1. Sở Tài chính giải trình như sau:          - Theo quy định tại khoản 2, Điều 61 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định: “Văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực pháp lý cao hơn có điều, khoản giao quy định chi tiết thì tại văn bản quy định chi tiết phải nêu cụ thể điều, khoản đó tại phần căn cứ ban hành văn bản.. Bên cạnh đó một số Nghị quyết có tính chất tương tự HĐND tỉnh đã ban hành thời gian qua đều có căn cứ Điều, Khoản. Do đó, Sở Tài chính đề nghị giữ nguyên như dự thảo</p> <p>- Sở Tài chính tiếp thu và hoàn chỉnh dự thảo</p>

STT	Tên đơn vị	Nội dung góp ý	
		<p>của luật VBQPPL.</p> <p>2.2. <b>Dự thảo Tờ trình UBND tỉnh:</b> đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo bổ sung thêm mục III Quá trình xây dựng Nghị quyết và bỏ mục III, IV vì trong dự thảo Nghị quyết đã có nêu.</p>	<p>- Sở Tài chính tiếp thu và hoàn chỉnh dự thảo</p> <p>2.2. Sở Tài chính tiếp thu và hoàn chỉnh.</p>
3	<p>Các thành viên UBND tỉnh tham gia ý kiến (Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Công thương; Sở Xây dựng; Sở Y tế; Sở Giao thông vận tải; Sở Nội Vụ; Sở Lao động, Thương binh &amp; Xã hội; Sở Tài chính; Ban Dân tộc; Thanh tra tỉnh)</p>	<p><b><u>Ý kiến tham gia:</u></b> Thống nhất</p>	
4	<p>Các thành viên UBND tỉnh chưa tham gia ý kiến (Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn; Sở Giáo dục và đào tạo; Sở Thông tin và Truyền thông; Sở Ngoại vụ; Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Văn Hoá Thể thao Du lịch; Bộ chỉ huy quân sự tỉnh; Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh; Công an tỉnh)</p>	<p>Đã gửi phiếu lấy ý kiến nhưng thành viên UBND tỉnh không có ý kiến tham gia xem như thống nhất</p>	